TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ Q** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/HNGĐ- ST
Ngày: 17-7-2019
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Minh Thảo – Thẩm phán Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Kim Chinh và ông Đàm Chí Thân

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đăng Viện - Kiểm sát viên.

Thư ký phiên tòa: Mai Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Q.

Vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 17 tháng 7 năm 2019. Tại hội trường xét xử, trụ sở Toà án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 49/2019/TLST- HNGĐ, ngày 16 tháng 4 năm 2019 về việc " *Tranh chấp hôn nhân và gia đình*". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2019/QĐXX-ST ngày 17 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đặng Văn Th , sinh năm 1961 ; Nơi ĐKHKTT: Khu C, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh - Có mặt

Bị đơn: Chị Phạm Thị V, sinh năm 1960 ; Nơi ĐKHKTT: Khu C, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh - Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Đặng Văn Th trình bày: Anh và chị Phạm Thị V xây dựng gia đình vào ngày 20.02.1987, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán nhưng không có đăng ký kết hôn. Sau khi được hai bên gia đình tổ chức anh và chị về sống tại khu C, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh cho tới nay. Quá trình chung sống của anh và chị V hòa thuận đến năm 2013 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng chị thường xuyên cãi chửi, xúc phạm nhau. Hiện tại tuy anh và chị V vẫn sống chung nhà xong hai người đã ly thân nhau từ năm 2018 cho tới nay. Nguyên nhân chính xảy ra mâu thuẫn giữa anh và chị V là do chị V theo đạo Thiên Chúa, không thờ cúng tổ tiên, bỏ không giỗ cúng cha, mẹ, không chịu làm ăn, không quan tâm vun vén cho gia đình. Chính vì những lý do trên dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, nay

anh không muốn chung sống cùng chị V nên anh đề nghị Tòa án không công nhận anh và chị Phạm Thị V là vợ chồng.

Chị Phạm Thị V có lời khai và thể hiện quan điểm: Chị V xác nhận về quá trình chung sống của chị và anh Th như anh Th đã trình bày, xong theo chị nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn giữa vợ chồng chị là do anh Th không chung thủy, có quan hệ và chung sống cùng người phụ nữ khác về nhà gây sự đánh đập chị. Nay anh Th không muốn chung sống cùng chị yêu cầu không công nhận là vợ chồng đối với chị, chị đồng ý và đề nghị Tòa án không công nhận chị và anh Th là vợ chồng.

Về con chung: Anh Đặng Văn Th và chị Phạm Thị V cùng xác nhận có 02 con chung là Đặng Văn T1, sinh năm 1988 và Đặng Văn T, sinh năm 1991. Hiện các con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung : Anh Đặng Văn Th và chị Phạm Thị V xác nhận quá trình chung sống có tạo dựng được một số tài sản chung, nhưng anh, chị (Thủy – Việt) tự thỏa thuận chia không yêu cầu giải quyết.

Về công nợ chung; Anh Đặng Văn Th và chị Phạm Thị V cùng xác nhận không có công nợ chung, không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Từ khi thụ lý đến trước thời điểm xét xử và nghị án; Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Người tham gia tố tụng thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đặng Văn Th. Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Đặng Văn Th và chị Phạm Thị V.

Về con chung các con chung của anh Th, chị V đã trưởng thành nên không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung: anh, chi (Th - V) không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

*Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Anh Đặng Văn Th khởi kiện yêu cầu " Không công nhận là vợ chồng với chị Phạm Thị V. Hiện anh, chị (Th - V) đang cư trú tại khu C, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Đây là vụ án "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình" theo quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào khoản 1Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện.

*Về việc tham gia tố tụng của các đương sự: Anh Đặng Văn Th và chi Phạm Thị V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, đã có bản tự khai trình bày quan điểm của mình và tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, tại Tòa án theo đúng quy định của pháp luật.

Về yêu cầu khởi kiện của anh Đặng Văn Th: Xét yêu cầu của anh Th trên cơ sở căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do đương sự cung cấp và do Tòa án thu thập anh Đặng Văn Th và chị Phạm Thị V chung sống với nhau như vợ chồng, từ ngày 20.02.1987 được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục, tập quán nhưng lại không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình. HĐXX xác định quan hệ hôn nhân giữa anh Đặng Văn Th và chị Phạm Thị V là hôn nhân không hợp pháp, không làm phát sinh quyền nghĩa vụ giữa vợ và chồng theo quy định tại Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình nên không được pháp luật công nhận là vợ chồng. Xét thấy yêu cầu của anh Đặng Văn Th là chính đáng, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin không công nhận là vợ chồng của anh Đặng Văn Th đối với chị Phạm Thị V.

Về con chung: Anh Đặng Văn Th và chị Phạm Thị V có 02 (Hai) con chung là Đặng Văn T1, sinh năm 1988 và Đặng Văn T, sinh năm 1991. Hiện các con chung đã trưởng thành nên không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung: anh, chị (Th - V) không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Anh Đặng Văn Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Đặng Văn Th.

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Đặng Văn Th và chị Phạm Thị V.

Về án phí: Anh Đặng Văn Th phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng án phí, anh Th đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0003315 ngày 12 tháng 4 năm 2019, tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt nguyên đơn, bị đơn, báo cho nguyên đơn anh Thủy, bị đơn chị V biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh.
- VKSND thị xã Q.
- Chi cục thi hành án TX Q
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đinh Thị Minh Thảo